

# Không gian và thổ dân Úc trong các đô thị

Nguyễn Lý Trọng Tín

**Tóm tắt**—Không gian (space) được xem không chỉ là phòng nền cho diễn trình xã hội, mà còn có thể là một công cụ cho thực hiện các quan hệ quyền lực và quyền lợi, và cho việc thể hiện bản sắc của một cộng đồng để rồi ảnh hưởng trở lại bản sắc ấy. Đối với thổ dân Úc - những người sống trên đất đai mình làm chủ nhưng bị lấn áp bởi người da trắng, thì việc sử dụng không gian để khẳng định sự hiện diện, và từ đó là quyền lợi, cũng như ảnh hưởng của nó đối với họ, có thể được nhìn thấy trong các thành phố ở Úc. Thổ dân Úc có thể tăng cường sự có mặt của mình qua các khu dân cư, tòa nhà phục vụ chuyên cho thổ dân, hay hình vẽ trên các con đường. Mặc dù có những cố gắng này, nhưng sự đánh dấu về không gian của người da trắng tỏ ra nổi trội hơn, và thổ dân dường như có cảm tưởng mình bị loại trừ trong các hoạt động xã hội ở đô thị.

**Từ khóa**—không gian, thổ dân, đô thị, bản sắc, quyền lực, sự hiện diện

## 1. Ý NGHĨA CỦA KHÔNG GIAN

### 1.1. Tính không trung hòa của không gian

Không gian (hay nơi) được hiểu là không gian sống của con người, có thể ở các cấp độ kích thước khác nhau: phòng, nhà, khu, thành phố hay vùng. Thông thường, không gian được cảm nhận là một sự trải rộng vật lý đơn thuần chứa các vật và hoạt động, hay một phòng nền mang tính trung hòa về xã hội, hiểu theo nghĩa là không chứa tính quyền lực, hay chính trị. Đối với Heidegger, không gian có ý nghĩa ở chỗ nó liên quan tới bản thể: việc là người (being human) phụ thuộc chủ yếu vào việc tồn tại trong thế giới [15]. Hiểu biết, định hướng và tác động trong không gian cấu thành một phần quan trọng trong việc làm người. Nhưng trễ nhất kể từ thời Michel Foucault - người tìm hiểu mối liên hệ giữa quyền lực (power) và diễn ngôn (discourse) thể hiện chẳng hạn qua kiến

trúc nhà tù, đã có sự nhận thức rằng không gian không mang tính trung hòa như thế. Sự tác động lên không gian mang tính chất của quyền lực [7]. Chẳng hạn, việc thiết kế nhà ở theo các mục đích khác nhau (ăn, sinh sản), hay thiết kế trường học và bệnh viện, tất cả ứng với một chính sách, kỹ thuật chính trị nằm trong văn bản hay hành vi nào đó. Không gian còn là môi trường trong đó “các quan hệ xã hội được tạo dựng và tái tạo” [14]. Do đó, các quan hệ xã hội có thể được thực hiện thông qua các kỹ thuật, một khái niệm hữu dụng. Điều này được De Certeau [4] chi tiết hoá bằng cách phân biệt giữa “đối lược” (tactics) và “quản lược” (strategies). Quản lược là hành động có tính toán trong “nơi” (place) do một nhóm người sở hữu và quản lý, trong khi đối lược được dùng trong “không gian” (space) không phải của mình. Quản lược có thể mang tính hệ thống và bao quát, còn đối lược có thể cô lập hay tạm thời. Hiểu theo nghĩa này, thổ dân Úc hiện như đang tạo ra một không gian trong một nơi của người da trắng, những người này đưa ra các hoạt động chi phối về quân sự, kinh tế, văn hoá đối với thổ dân.

Cuộc tranh chấp quyền lợi do đó có thể xảy ra thông qua tranh chấp không gian. Việc tranh chấp này có thể nằm dưới dạng đánh dấu không gian. Việc đánh dấu này có tính chất điều chỉnh tương tác xã hội và có thể xem là hình thức giao tiếp phi lời nói, một “văn bản” (text), tức một dạng thể hiện ký hiệu học của các ý nghĩa xã hội như loại trừ, bao gộp, biện hộ, hay đá kích, khẳng định ý hệ (ideology). Đánh dấu không gian với tư cách là xây dựng văn bản có thể mang một số ý nghĩa khác nhau đối với tương tác. Ý nghĩa không khuyến khích tương tác có thể diễn dịch khi thấy, chẳng hạn, hành động rào xung quanh nhà, đặt đồ đạc cá nhân lên bàn cà phê để giữ chỗ, vẽ hình graffiti đánh dấu khung đường do một nhóm thanh thiếu niên chiếm. Trong khi đó, tạo ra một không gian hấp dẫn có thể mang lại ý nghĩa khuyến khích tương tác. Vậy điều chỉnh không gian ảnh hưởng tới mức độ tương tác xã hội.

Ngày nhận bản thảo: 09-01-2018, ngày chấp nhận đăng: 12-9-2018; ngày đăng: 30-9-2018

Nguyễn Lý Trọng Tín, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQG-HCM

Email: nguyenvly.trongtin28101710@gmail.com

### 1.2. Vai trò của không gian đối với bản sắc và tinh thần thuộc

Bên cạnh tác động trên, không gian có một tầm quan trọng là nó thể hiện và duy trì một phần bản sắc nhóm (identity). Thật ra thì có sự tương quan giữa hai khía cạnh này. Ở cấp độ nhóm, việc cá nhân hóa lãnh thổ có thể xem là cơ chế sinh thái thể hiện căn cước tập thể của một nhóm và tư cách thành viên trong nhóm đó [10, 12]. Không gian nội thất tương đối riêng tư, chỉ ta, người thân và bạn bè biết, trong khi không gian ngoài trời được mọi người quan sát; tính phô mở này giúp tạo sự khác biệt và duy trì sự khác biệt (một tính chất của bản sắc) không chỉ của cả ngôi nhà mà của cả nhóm. Sự bố trí không gian do đó có thể một phần nói lên bộ mặt cộng đồng. Bản sắc không chỉ xét trên khía cạnh lịch sử, văn hóa và truyền thống, và mối quan hệ giữa bản sắc và bối cảnh vật chất gắn câu hỏi “Ta là ai?” với câu hỏi “Ta ở đâu?”. Quan điểm này cũng được Proshansky *et al.* phát triển (gắn với khái niệm “bản sắc nơi” – *place identity*), nêu lên rằng, theo đường hướng tâm lý học, thông quan các hành động tác động lên môi trường, có thể tạo ra và duy trì một cảm nhận nhất quán về *sự thân thuộc*, sự thân thuộc này gồm các cảm nhận, cách hiểu và ý nghĩa về bối cảnh vật lý đang sống, cấu thành nên một bản sắc sinh tạo từ không gian, tức bản sắc nơi [22]. Bản sắc nơi có thể là tiêu nền tảng của bản sắc cá nhân [22, 18]. Có thể nêu ra một ví dụ sau: mặc dù chúng kiến nhiều sự thay đổi với quê hương nhưng có thể duy trì một cảm giác thân thuộc bằng cách nhớ lại những sự kiện, nơi ở, đóng góp và mối quan hệ trong đời sống cá nhân ở đó. Quan điểm này gần đây được nhiều nghiên cứu thực địa ủng hộ, trong đó có Greenbaum & Greenbaum và Dixon & Durrheim. Tìm hiểu về phản ứng của người dân đối với sự thay đổi đất đai ở Nam Phi, hai tác giả sau nhận thấy người ta thường đưa ra lý do liên quan đến sự hoài niệm, cảm nhận cá nhân liên quan đến nơi ở để chống lại sự thay đổi. Mất mát không gian cũng tức là mất mát một phần bản sắc. Không gian có một nguồn gốc xã hội, nó quan yếu đối với ý thức tập thể về mặt bản sắc, và những tập hành (practice) tập thể có thể tạo ra, tái tạo hay biến đổi bản sắc nơi [5]. Có thể mô hình hóa như sau: không gian có ý nghĩa thông qua nhiều khía cạnh, (i) tập hợp những hoạt động, ký ức mang tính chất tình cảm với nó (vốn có thể tạo ra sự thân thuộc và bám kết với nơi), và/hoặc (ii) qua sự sở hữu nó; ý nghĩa không gian được duy trì một phần qua hoạt động

này và lời kể. Bản sắc nơi thì hình thành phần lớn dựa trên sự thân thuộc và bám kết, và có thể thể hiện qua việc thừa nhận mình ở nơi đó hay đến từ nơi đó. Có những nơi có ý nghĩa với một người nhưng nó không thuộc về người đó (không hiện diện tính sở hữu ở đây), chẳng hạn như biểu tượng quốc gia của Úc, khối đá Urulu. Do đó thật ra có thể phân loại ý nghĩa của không gian một cách chi tiết hơn, nhưng chúng tôi sẽ không phân biệt như thế ở đây.

Đến đây, có thể xem quyền đối với lãnh thổ thực hiện một phần qua quyền với địa điểm trong không gian, và việc đòi quyền lãnh thổ xuất phát từ khẳng định bản sắc, và bản sắc tập thể thường hình thành thông qua sự tương phản giữa không gian của ta và không gian của người khác (như trung tâm/ngoại vi, văn minh/nguyên thủy), và giữa cá nhân với môi trường. Sự phân chia giữa ai thuộc về nhóm và ai không thuộc về có thể đã chứa sẵn trong cách tổ chức vật chất không gian. Con người có động lực tìm kiếm, tạo ra môi trường thích hợp với cảm nhận họ là ai, và họ biến đổi, chiếm hữu môi trường trong quá trình đó. Phương tiện họ dùng là tập hành diễn ngôn (discursive practices), như các kỹ thuật; và “văn bản”, tức ký hiệu, trong đó gồm thành phần chủ chốt là ngôn ngữ, bên cạnh các hình thức hình thức tạo nghĩa phi ngôn ngữ. (Việc dùng từ diễn ngôn hay văn bản ở đây thường được gắn chặt chẽ với hoạt động của quyền lực, một khái niệm phổ biến trong lý thuyết xã hội thời hậu cấu trúc luận.)

## 2. VỊ TRÍ CỦA THỔ DÂN ÚC

### 2.1. Dân số và phân bố dân cư

Ấn tượng quen thuộc và phổ biến khi nhắc đến đất nước Úc đương đại, đó là một đất nước “trẻ”, với lịch sử vài trăm năm, và chủ thể văn hóa xã hội là người da trắng. Tuy nhiên, đằng sau hình ảnh đất nước trẻ trung ấy, là hàng chục nghìn năm lịch sử của các xã hội thổ dân - những xã hội đã kiên trì với hình thái kinh tế xã hội săn bắt hái lượm trong những ấy thời gian.

Thật vậy, Úc, nếu xét từ thời điểm thành lập Liên bang (năm 1901) thì cho đến nay chỉ vón vẹn hơn 100 năm, còn nếu nhìn xa hơn nữa từ lúc đoàn tàu đầu tiên của Anh cập bến New South Wales (năm 1788) thì tính đến nay lịch sử của cộng đồng người da trắng ở mảnh đất này cũng chưa tới 300 năm. Nhưng nếu lấy năm 1788 làm mốc mà nhìn ngược về lịch sử của mảnh đất này ta sẽ thấy một lịch sử hàng chục nghìn năm của cộng đồng thổ dân. Để dễ mừng tượng, nếu ta

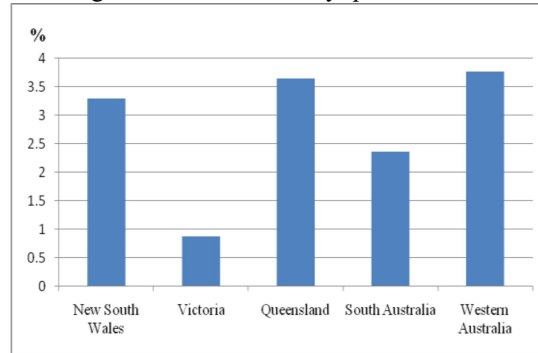
quy tổng thời gian Úc có người ở thành một tiếng đồng hồ thì khoảng thời gian cộng đồng thổ dân hiện diện trên mảnh đất này là 59 phút 30 giây, 30 giây còn lại thuộc về cộng đồng người da trắng.

Không giống như ở Ấn Độ, nơi từng bị Anh làm thuộc địa, người định cư da trắng không hề rời khỏi Úc kể từ khi họ đặt chân lên lục địa này. Từ đó có thể hiểu là cuộc tranh giành quyền lợi và đất đai luôn diễn ra, với một sự lấn át hiển nhiên của người phi thổ dân.

Theo kết quả của Tổng điều tra dân số và nhà ở năm 2016 do Cục Thống kê Úc (ABS) công bố, dân số thổ dân và cư dân đảo Torres Strait<sup>1</sup> là 649.200 người, chiếm 2,8% tổng dân số Úc (tăng từ 2,5% vào năm 2011, và 2,3% vào năm 2006). Trong đó, 91% là người gốc thổ dân, 5% là người gốc cư dân hải đảo Torres Strait, và khoảng 4% vừa mang cả hai nguồn gốc thổ dân và cư dân hải đảo Torres Strait<sup>2</sup>.

Cũng theo Cục thống kê Úc, năm 2011, trên 70% thổ dân và người Torres Strait Islander sinh sống ở các khu vực đô thị hay cận đô thị. Trên nửa dân số đó sống ở Queensland và New South Wales<sup>3</sup>. Tổng điều tra dân số và nhà ở năm 2016 cho thấy thổ dân và người hải đảo Torres Strait sống nhiều nhất tại New South Wales (265.700 người) và Queensland (221.400 người). Khoảng ba phần tư người của hai nhóm này sống tại bang New South Wales, Queensland và Western Úc<sup>4</sup>. Một lượng đáng kể dân bản xứ đô thị cũng có thể tìm thấy dọc theo duyên hải Queensland, bao gồm vịnh Wide, Bundelberg,

Rockhampton, Mackay, Townsville, và Cairns<sup>5</sup>. Trong đó thành phố Brisbane của Queensland sẽ được chú ý trong bài này. Cũng như các thủ phủ khác của Úc, những địa phương ở New South Wales và Victoria đều có nhiều thổ dân và người Torres Strait Islander. Sự phân bố thổ dân giữa các bang chính còn có thể thấy qua Hình 1.



Hình 1. Tỷ lệ thổ dân tại một số bang lớn của Úc theo số liệu từ Cục thống kê Úc năm 2016.<sup>6</sup>

## 2.2. Địa vị thổ dân

Sự hiện diện phổ biến của thổ dân trong các đô thị như vừa nêu gợi ý tính thích nghi và ý chí giành quyền của thổ dân trong xu hướng “thị tiến”. Xu hướng này rất nổi bật, đặc biệt nếu nhìn ngược về thời thuộc địa, khi mà thổ dân nếu sống ở thành phố chỉ làm kẻ bên lề xã hội hay lao động thấp kém, và các chính sách chính quyền khi đó luôn có xu hướng đẩy thổ dân ra vùng ngoại vi đô thị, như cho thấy bên dưới.

Từ khi các thành phố được thành lập đến nay, thổ dân Úc dường như luôn phải chịu một lực đẩy (đa phần là phi chính thức) xa khỏi vùng trung tâm từ phía chính quyền. Chẳng hạn khi Perth ra đời năm 1829, việc sắp xếp không gian đô thị đã tìm cách loại thổ dân và những ý liên quan tới thổ dân. Sau đó một số thổ dân (“trắng” hơn hay “văn minh” hơn) được cho một số khu nhà ngoại ô, hay khu có thu nhập thấp trong thành phố, và sống như người vô hình [16]. Từ những năm 1970 thì thổ dân được công nhận quyền đất đai, nhưng chính sách về quyền đất đai ở đô thị cho thổ dân không thỏa đáng và nửa vời. Từ tháng 1 đến 10 năm 1989 những thổ dân vô hình ở Perth dựng trại ở một khu xây dựng của chính phủ nhằm tái lãnh thổ hóa không gian đô thị cho mình. Sự phát

<sup>1</sup> Người Úc bản địa (Native Australian) sinh sống trên khắp lãnh thổ Úc, cả lục địa lẫn hải đảo, trong đó:

Thổ dân (Aborigines hay aboriginal people): sống trên lục địa và tại bang Tasmania. Đây là cộng đồng cư dân sống tách biệt với các nền văn hóa khác hàng chục nghìn năm. Họ thích nghi cao độ với điều kiện tự nhiên trên đại lục Úc và tạo cho mình một nền văn hóa đặc thù.

- Cư dân hải đảo Torres Strait (Torres Strait islanders). Đây là cộng đồng người bản địa Úc sống trên quần đảo thuộc eo biển Torres. Họ có nền văn hóa hoàn toàn khác với cộng đồng người bản địa ở lục địa (thổ dân). Họ có nét văn hóa tương đồng với các dân tộc Mélanésiens thuộc Thái Bình Dương.

- Trong bài viết này, chúng tôi không bao gộp đối tượng nghiên cứu là người Úc bản địa nói chung (tức bao gồm hai đối tượng là thổ dân và cư dân hải đảo Torres Strait) mà chỉ xem xét đối tượng là thổ dân.

<sup>2</sup>ABS (Australian Bureau of Statistics), <http://www.abs.gov.au/ausstats/abs@.nsf/MediaReleasesByCatalogue/02D50FAA9987D6B7CA25814800087E03?OpenDocument>

<sup>3</sup>ABS (Australian Bureau of Statistics), <http://www.abs.gov.au/aboriginal-and-torres-strait-islander-peoples>.

<sup>4</sup>ABS (Australian Bureau of Statistics), <http://www.abs.gov.au/ausstats/abs@.nsf/MediaReleasesByCatalogue/02D50FAA9987D6B7CA25814800087E03?OpenDocument>

<sup>5</sup>ABS (Australian Bureau of Statistics), <http://www.abs.gov.au/aboriginal-and-torres-strait-islander-peoples>.

<sup>6</sup>ABS (Australian Bureau of Statistics), <http://www.abs.gov.au/ausstats/abs@.nsf/mf/3238.0.55.001>.

triển đô thị đã đặt thổ dân tính ra ngoài đô thị [16], các công trình xây dựng và bố trí được lập theo tinh thần không gian dĩ Âu vi trung và phớt lờ hiểu biết và tập hành không gian của thổ dân, và nhiều khi tồn tại những luật loại trừ có vẻ bình đẳng (áp dụng cho mọi người) nhưng lại nhắm vào khu thổ dân đông [21]. Việc đánh dấu không gian thông qua kiến trúc bây giờ vẫn đẩy thổ dân ra bên lề đô thị [17]. Có thể xem đây là một hình thức áp chế về mặt không gian.

Thổ dân sống trong các đô thị dường như vô hình [16]. Sự tồn tại của họ trong các đô thị khá mờ nhạt, một phần do sự áp đảo về mặt dân số của các cộng đồng phi thổ dân. Một nguyên nhân khác là sự thay đổi trong bản sắc đã khiến họ khó nhận ra, hay nói cách khác, khi tính bản xứ dần phai mờ thì họ cũng ngày một khác đi so với khuôn mẫu trong tâm trí của xã hội người da trắng. Một rập khuôn lãng mạn từ thời tiền thuộc địa phổ biến của người da trắng đối với việc nhận diện thổ dân là người bản xứ thực sự phải da đen, có mây tấm vải che thân, đi săn bắt hái lượm. Khi họ thành công trong sự nghiệp hay không vừa vào cái khuôn bộ lạc, họ bị xem là mất gốc hay phi bản xứ. Cũng cần lưu ý, điều này hiển nhiên trở thành cái cơ chủ quan của người da trắng cho việc loại trừ thổ dân ra khỏi không gian đô thị. Cái huyền thoại thổ dân không sống trong thành phố, họ chỉ thuộc về nơi xa xôi hẻo lánh, cùng cố tuyên bố quyền lãnh thổ của người da trắng ở các đô thị. Các đô thị Úc, vì thế, phát triển mà không cần phải tính đến sự hiện diện của thổ dân trong không gian, gồm cả không gian chính trị. Điều này được thể hiện và duy trì dưới dạng các kiến trúc xây dựng thành phố, và trong các quy định sử dụng không gian (như quy định giờ vào, hay phân chia khu). Do đó một việc làm cần thiết có thể làm khiến cho thổ dân ở các đô thị trở nên hữu hình, đó là xây dựng bản sắc thổ dân đô thị sao cho vẫn giữ tính liên tục trong bản xứ tính.

Nếu như ở thôn quê, có sự tương tác giữa thổ dân và chính phủ (là chủ yếu), thì ở thành thị, thổ dân còn tương tác với người Úc phi thổ dân trong từng hoạt động hằng ngày. Chính trong sự tương

tác này mà một phần bản sắc của họ sẽ được bộc lộ, và biến đổi.

### 3. VIỆC SỬ DỤNG VÀ TÁC ĐỘNG CỦA KHÔNG GIAN ĐỐI VỚI THỔ DÂN

Hình thức định cư của thổ dân có thể là tập trung (ở vùng Bắc hay Trung tâm Úc) hay phân tán. Dạng định cư phân tán thường thấy ở đô thị (trong các nhà thuê hay nhà riêng), mặc dù dạng tập trung cũng có, như ở khu phố The Block ở Redfern, ngoại ô Sydney. Sau đây ta sẽ tìm hiểu không gian công cộng ở một số khu vực như thủ phủ Melbourne, bang Victoria và thủ phủ Brisbane, bang Queensland.

#### 3.1. Không gian do thổ dân tạo lập

Về mặt sử dụng không gian, trong hai khu vực này có nhiều địa điểm mà thổ dân có thể tụ tập hay hưởng thụ các dịch vụ, và do đó khẳng định sự hiện diện và cảm giác thân thuộc của mình. Họ đã được cho phép xây dựng các tòa nhà, đưa ra các dịch vụ về y tế, trẻ em và pháp lý, và có thể kiểm soát ai có thể đi vào.

Ở Melbourne nổi bật có khu Fitzroy, nơi từ những năm 1920 tụ tập nhiều tổ chức bản xứ quan trọng, và là khung cảnh cho cuộc đấu tranh đòi quyền công dân cũng như các buổi hội họp để tạo mối liên kết cộng đồng.

Tại đây, có nhiều địa điểm quan trọng có chức năng đã nói ở trên, bao gồm The Koori Club, Aboriginal Housing Board of Victoria, Victorian Aboriginal Legal Service, Victorian Aboriginal Child Care Agency, Atherton Gardens Housing Estate, Koori Information Centre, Fitzroy Stars Aboriginal Community Youth Club Gymnasium. Bảng hiệu phần lớn các nơi này đều có ký hiệu giống nhau, đều có họa tiết hình tròn, thể hiện sự hiện diện rõ ràng của thổ dân (Hình 2). Riêng Koori Information Centre, bên bức tường ngoài của toà nhà còn có hình vẽ khác lạ, gợi nhắc đến thổ dân dễ thấy hơn.



Hình 2. Hai bảng hiệu bên ngoài hai địa điểm của thổ dân tại đường Gertrude, Fitzroy [23].

Các công trình điêu khắc của thổ dân cũng có thể tìm thấy ở góc giữa đường Gertrude và George ở Fitzroy, nơi có tượng Delkuk Spirits (Tinh thần thiện mỹ - xem Hình 3). Tượng mô tả người như thân cây cao và không mặc trang phục, như tạo sự tương phản với điêu khắc châu Âu.



Hình 3. Delkuk Spirits bằng đồng ở Fitzroy [3]

Ở Nam Brisbane có nhiều tranh vẽ tường (graffiti) của thổ dân xuất hiện, một số trong số đó

tồn tại khá lâu dài trên các bức tường. Đọc hai bên những con đường chính (như Brunswick, Smith, Johnston và Nicholson) trong các khu vực trên, còn có những tranh vẽ mang thông điệp chiếm hữu không gian, như một số hình dưới đây (xem Hình 4 và 5) [8]. Các hình ảnh giúp làm rõ ý nghĩa này như lá cờ thổ dân hay hình ảnh cây cối. Nếu chỉ là khách qua đường hay sống tạm thời, có thể hình ảnh trên mang tính trang trí nhưng đối với người thường trú thì hình ảnh trên đường như mang ý nghĩa thân thuộc.



Hình 4. Tranh vẽ tường Nam Brisbane



Hình 5. Tranh vẽ ở một con đường  
cắt đường Gertrude, Fitzroy [8]

Vùng ngoại ô phía Tây Nam của Brisbane có khu Inala, nơi đây đa phần là người da trắng với chỉ 7,3% dân cư là thổ dân, nhưng con số này là cao so với 1,4% là thổ dân trong toàn Brisbane. Inala là trung tâm sinh sống thổ dân, nằm trong vành đai các vùng ngoại ô (như Ipswich, Logan) – những nơi có tỷ lệ thổ dân cũng cao tương tự. Inala có một không gian tỏ ra có ý nghĩa lớn với thổ dân: Công viên Kev Hooper.

Công viên Kev Hooper từng là nơi cho các hoạt

động vui chơi, nói chuyện, ăn uống và ngay cả nỗi lo âu của thanh thiếu niên và các băng nhóm thiếu niên thổ dân. Nó chứa đựng ký ức quan trọng cho cả người lớn lẫn trẻ em từng và đang sống nơi đây. Ngoài ra, sự giao thiệp xã hội, gặp mặt tại đây giúp hình thành thêm các mối quan hệ xã hội giữa thổ dân. Việc có chung một ký ức như vậy giúp lại sự gắn kết giữa các nhóm thổ dân với nhau, và giữa thổ dân với nơi chốn.



Hình 6. Một số graffiti đánh dấu không gian ở Kev Hooper [13]



Hệ quả thứ hai trên đây, trong trường hợp tình cảm tích cực, có thể tạo nên sự đồng nhất giữa cá nhân với nơi chốn, tức tạo nên bản sắc nơi. Một biểu hiện gợi ý cho hiện tượng này là việc dùng ký hiệu *OIB*–*Original Inala Boy* (Hình 6) của một số nhóm thiếu niên để phân biệt thế hệ thổ dân sống lâu đời (từ hai thế hệ) ở Inala so với thế hệ mới tới [11]. Và có thể hiểu cách dùng này như một sự phân biệt giữa thổ dân và phi thổ dân, nếu ta để ý là công viên là cảnh tự nhiên và những ký hiệu nhân tạo sẽ mang một tính chất nào đó với người mới tới. Ý nghĩa phân biệt ở đây là Inala là

một tham chiếu cho một số thổ dân thể hiện bản sắc xã hội của mình.

Trong công viên còn có tranh vẽ trên tường của toà nhà cộng đồng (Hình 7). Hình vẽ thể hiện rõ núi Urulu trong một cảnh quan đặc trưng đối với thổ dân Úc lâu đời, mang tính chất phổ biến cho các nhóm thổ dân khác nhau. Cho nên có thể xem đây là một văn bản nói lên chủ quyền không gian tại đây, đồng thời cũng thể hiện một bản sắc chung của thổ dân và tính liên tục về truyền thống qua dùng các biểu tượng quen thuộc.



Hình 7. Trang trí một phía của toà nhà ở Kev Hooper [13]

Các nhóm thiếu niên thổ dân ở Inala tranh chấp quyền sở hữu và phân định lãnh thổ ở khu vực gần công viên Kev Hooper và khu vực đường Biota bằng các tranh graffiti. Gần lối vào khu gần Kev Hooper có hình vẽ dễ thấy nằm ở các góc đường, và hình vẽ càng nhiều khi càng tới các cửa tiệm trên đường Biota [13]. Điều này gợi ý hai điều: một là khu Inala, cụ thể là vùng gần công viên và các cửa tiệm, là nơi có ý nghĩa lớn với các nhóm này, như ý nghĩa gắn bó với nơi, đặc biệt nếu tính đến việc là họ lớn lên trong khu vực và các cửa tiệm trên là nơi tụ họp thường xuyên của thổ dân; hai là, các tranh muốn nói đây là lãnh thổ của thổ dân.

Sự đánh dấu không gian có thể ở một nơi cô lập. Một không gian thổ dân quan trọng như thế trong quá trình tiến về trung tâm là Lều Đại sứ Thổ dân (the Aboriginal Tent Embassy). Cấu trúc này được dựng lên ở Canberra vào 26 tháng Giêng năm 1972, giữa lúc đất đai thổ dân bị thu hẹp và chính phủ muốn đưa thổ dân ra khỏi đô thị nhưng xa khu đất màu mỡ. Nơi đây chứng kiến nhiều cuộc tập trung biểu tình của thổ dân và Lều có lần bị dỡ rồi dựng lại. Lều nằm ở vị trí chiến lược thuộc Địa Trục (the Land Axis), giữa Nghị viện Úc và Đài Tưởng niệm Chiến tranh. Cấu trúc có vẻ tạm bợ giữa hai cấu trúc quyền lực và kiên cố như gợi ý sự mong manh trong những tuyên bố đòi quyền lợi của thổ dân [20].

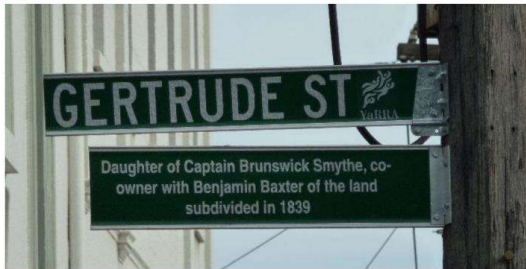


Hình 8. Lều Đại sứ Thổ dân [20]

Tuy nhiên, với cấu trúc tạm với các vỏ và nhánh cây (trái, Hình 8) và một ngọn lửa thiêng (chưa thấp) có vẻ như liên hệ chặt với cảnh sinh hoạt và câu chuyện dân gian thổ dân và trên Lều (phải) có lá cờ thổ dân, không gian ở đây gắn với một yếu tố thách thức quyền lực (như tái chiếm lại đất) và khẳng định hiện diện. Có điều không gian này rất dễ biến mất, nhưng tính linh động này có vẻ là một lợi thế trong cuộc xây dựng không gian dần dần. Mô hình Lều đã liên kết các hoạt động thổ dân ở các thành phố trên đất Úc.

### 3.2. Không gian do người da trắng tạo lập

Sự tồn tại của các ký hiệu của người da trắng và thổ dân trong cùng không gian nhiều khi tạo ra một khung cảnh xung đột. Chẳng hạn trên cùng đường Gertrude ở Fitzroy cách nhau không xa đã có bản hiệu của Victorian Aboriginal Health Service và một bản nhắc đến lịch sử chiếm đất đối với thổ dân (Hình 9). Sự tồn tại song song này có thể diễn dịch là sự tranh chấp lãnh thổ giữa hai bên.



Hình 9. Tên đường cùng một lịch sử giành đất từ người Wurundjeri [8]

Do đó, mặc dù chính quyền Úc có ý tạo ra sự thống nhất và hoà nhập đối với thổ dân nhưng, về mặt ký hiệu trong không gian, việc đặt tên đường phố hay thành phố và tồn tại những ký hiệu gợi nhớ thời giành đất đã tạo ra một cảm giác như loại trừ thổ dân. Điều này còn có thể thấy trong các

không gian thể chế như trung tâm y tế cộng đồng đường Bolsover, Rockhampton, bang Queensland (Community and Public Health Service). Ở sảnh lối vào trung tâm có treo tranh bộ ba *The Pioneer* (Hình 10), mô tả tinh thần tiên phong của người định cư da trắng, qua đó nhắc đến lịch sử định cư người châu Âu, có thể mang ý nghĩa chính trị, quyền lực của châu Âu, cụ thể là việc lấy đất và tự trị của thổ dân ngày xưa, trong một không gian có sự hiện diện của cả thổ dân và phi thổ dân, khi họ đến đây khám bệnh. Những phụ nữ thổ dân tới đây đa phần thấy không có cảm giác thân thiện và họ ít lui tới hơn, một phần vì bức tranh, một phần vì quầy phục vụ họ nằm ở phần cuối lối đi, và tiếp tân là người da trắng [9]. Do đó, tính phân biệt đã được lưu dấu dưới dạng vật chất (tranh và kiến trúc), và đây có thể xem là một ví dụ cho cách thể hiện quyền lực (kỹ thuật quyền lực – *technology of power*) của Foucault.



Hình 10. Bản sao *The Pioneer* đặt ở sảnh vào chỗ phục vụ thổ dân tại trung tâm y tế cộng đồng. Tranh bộ ba này được xem là một kiệt tác của nghệ thuật Úc với đề tài người định cư châu Âu sinh sống tại Úc [19]

Sự hiện diện về mặt không gian (thông qua kiến trúc) là một trở lực hữu hình đối với tình trạng vô hình đô thị và về tuyên bố đòi quyền lợi. Nhưng trong khi chính phủ tập trung xây dựng cơ sở vật chất ở những vùng bản xứ xa xôi thì sự vắng mặt của thổ dân trong thành phố chỉ đề cập cố việc đẩy xa những hoạt động của họ khỏi tầm mắt công chúng. Những hoạt động và không gian rời rạc và phân tán không đồng đều của thổ dân tương phản với kiến trúc đô thị phong phú mang phong cách Victoria, những quán cà phê kiểu Âu châu, những tòa tháp cao bằng bê tông cốt thép và kính kiểu Mỹ. Và do một số ý nghĩa chủ yếu của kiến trúc phụ thuộc vào việc kiến trúc đó dành cho cái gì và

cho ai [6], thổ dân cảm nhận họ không thực sự là chủ. Dường như việc xây dựng sự hiện diện và bản sắc thổ dân đô thị phải có không gian thổ dân đi trước. Dĩ nhiên cũng cần có sự phối hợp với chính sách xã hội, chính trị ghi trong các văn bản để được hiệu quả cao.

#### 4. KẾT LUẬN

*Không gian* hay nơi đóng vai trò quan trọng đối với thổ dân, bao gồm thổ dân ở các đô thị. Mặc dù bao quanh chủ yếu bởi không gian thuộc địa hoá của người da trắng, và ở nơi ban đầu không có kinh nghiệm hay ký ức về nó, thổ dân ở nhiều khu



vực vẫn thể hiện ý muốn tìm ý nghĩa của *nơi*, giữ *nơi*, và gắn bó với *nơi* một cách không chính thức thông qua các hình thức vật chất trong không gian, ở đây là cấp độ không gian lớn hơn nhà ở.

Việc tìm hiểu tác động của không gian có thể mở rộng bằng cách thiết kết một phương pháp khảo sát thực địa hay phỏng vấn trực tiếp, để có thể hiểu về tính liên tục của truyền thống trong cấu trúc không gian, và sự đa dạng về cảm nhận của không gian lên bản sắc các nhóm thổ dân khác nhau. Việc hiểu thêm về cảm nhận của họ là quan trọng, bởi nó ảnh hưởng tới đời sống, động lực duy trì bản sắc trong cùng một thể hệ, và trao lại truyền thống cho thế hệ sau.

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. ABS (Australian Bureau of Statistics). Available: <http://www.abs.gov.au/ausstats/abs@.nsf/MediaReleases/ByCatalogue/02D50FAA9987D6B7CA25814800087E03?OpenDocument>, Accessed on December 6, 2017
- [2]. ABS (Australian Bureau of Statistics). Available: <http://www.abs.gov.au/aboriginal-and-torres-strait-islander-peoples>. Accessed on February 2, 2017.
- [3]. Bunji Consultants, *Snapshots of Aboriginal Fitzroy*, City of Yarra, Melbourne: Australia, 2002. Available: <http://aboriginalhistoryofyarra.com.au/SnapshotsOfAboriginalFitzroy.pdf>, Accessed on December 2, 2017.
- [4]. De Certeau, Michel, "Popular Culture: Ordinary Language," in *The Practice of everyday Life*, 1<sup>st</sup> ed., Berkely, CA, USA: University of California Press, 1984, pp. 34-43.
- [5]. Dixon, John & Kevin Durrheim, "Displacing place-identity: A discursive approach to locating self and other," *British Journal of Social Psychology*, no. 39, pp. 27-44, 2000.
- [6]. Dovey, Kim, "Limits of Critical Architecture," in *Becoming Places: Urbanism/Architecture/Identity/Power*, 1<sup>st</sup> ed., New York, NY, USA: Routledge, 2010, pp. 43-53.
- [7]. Foucault, Michel, "They Eye of Power," in *Power/Knowledge: Selected interviews and other writings, 1972-1977*, 1<sup>st</sup> ed., New York, USA: Pantheon Books, 1980, pp. 146-165.
- [8]. Fredericks, Bronwyn L., "We don't leave our identities at the city limits: Aboriginal and Torres Strait Islander people living in urban localities," *Australian Aboriginal Studies*, 2013(1), pp. 4-16, 2013.
- [9]. Fredericks, Bronwyn, "There is nothing that 'identifies me to that place': Aboriginal women's perceptions of health spaces and places," *Cultural Studies Review* 15(2), pp. 41-61, 2009.
- [10]. Greenbaum, P. E., & Greenbaum, S. D., "Territorial personalization: Group identity and social interaction in a Slavic-American neighborhood," *Environment and Behavior*, no. 13, pp. 574-589, 1981.
- [11]. Greenop, K., "People, places and history in urban indigenous communities," *Traditional Dwellings and Settlements Working Paper Series*, no. 216, pp. 26-28, 2008.
- [12]. Greenop, K., (2009a). Housing and identity in an urban Indigenous community: Initial findings in Inala, Queensland. Presented at Cultural Crossroads: Proceedings of the 26<sup>th</sup> international SAHANZ conference, 2-5 July 2009. University of Auckland, New Zealand, Australia. [Online]. Available: <https://scholar.google.com.au/citations?user=-Xx0REQAAAAJ&hl=en>
- [13]. Greenop, K., (2009b). Place meaning, attachment and identity in contemporary Indigenous Inala, Queensland. Aboriginal Environments Research Centre, School of Architectural, The University of Queensland. [Online]. Available: <https://scholar.google.com.au/citations?user=-Xx0REQAAAAJ&hl=en>
- [14]. Gregory, Derek and John Urry, *Social relations and spatial structures*, London, UK: Palgrave Macmillan, 1985, pp. 1-10.
- [15]. Heidegger, M., "Being-in-the-world in General as the Basic State of Dasein," in *Being and time*, translated by John Macquarie & Edward Robinson, 1<sup>st</sup> ed., London, UK: SCM Press, 1962, pp. 78-90.
- [16]. Jacobs, J. M., "Urban Dreamings: The Aboriginal Sacred in the City," in *Edge of empire: postcolonialism and the city*, 1<sup>st</sup> ed., New York, USA: Routledge, 1996, pp. 103-131.
- [17]. McGaw, Janet, Anoma Pieris and Emily Potter, "Indigenous place-making in the city: Dispossession, occupations and implications for cultural architecture," *Architectural Theory Review* 16(3), pp. 296-311, 2011.
- [18]. Memmott, Paul & Stephen Long, "Place theory and place maintenance in Indigenous Australia," *Urban Policy and Research* 20(1), pp. 39-56, 2002.
- [19]. National Gallery of Victoria. Available: <https://www.ngv.vic.gov.au>, Accessed on December 1, 2017.
- [20]. Pieris, Anoma, "Occupying the centre: Indigenous presence in the Australian capital city," *Postcolonial Studies*, 15:2, pp. 221-248, 2012.
- [21]. Potter, Emily, "Introduction: Making Indigenous place in the Australian city," *Postcolonial Studies* 15(2), pp. 131-42, 2012.
- [22]. Proshansky, H., Fabian, A. K., & Kaminoã, R, "Place-identity: Physical world socialization of the self," *Journal of Environmental Psychology*, no. 3, pp. 57-83, 1983.
- [23]. Aboriginal History of Yarra. Available: [aboriginalhistoryofyarra.com.au](http://aboriginalhistoryofyarra.com.au), Accessed on December 6, 2017.

**Nguyễn Lý Trọng Tín**, Thạc sĩ Châu Á học (Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn - ĐHQG-HCM) năm 2016. Cử nhân Đông Phương học - Úc học (Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn - ĐHQG-HCM) năm 2012. Tham gia giảng dạy tại Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn - ĐHQG-HCM từ năm 2016. Lĩnh vực nghiên cứu: Nhân học xã hội, Lịch sử Úc và giảng dạy tiếng Anh chuyên ngành Úc học.

# Space and aboriginal Australians in Urban Areas

Nguyen Ly Trong Tin

University of Social sciences and Humanities, VNU-HCM  
Corresponding author: [nguyenly.trongtin28101710@gmail.com](mailto:nguyenly.trongtin28101710@gmail.com)

Received: 09-01-2018; Accepted: 12-9-2018; Published: 30-9-2018

**Abstract**—Space is regarded not simply as a backdrop against which social processes are played out, but also as a means for the realisation of interest and power relations, and an outlet of a community's identity, which in turn shapes that identity. In the case of Aboriginal Australians, who live in the land that is originally of their ownership but later largely occupied by European people, the utilisation of space for indicating their presence, therefore promoting their interest, and space influence upon them, can be seen in Australian urban areas. The

Aboriginal might increase their visibility variously in residential areas, at their own buildings, or via drawings along roads in their settlements. These efforts notwithstanding, the marking of space by the white people is seemingly dominant, and the Aboriginal are prone to think that they are excluded in some measure from urban social activities.

**Keywords**—space, Aborigines, urban, identity, power, presence